

Quảng Trị, ngày 27 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: bà Lê Thị Mai H, sinh năm 1970; địa chỉ: khu phố 4, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

- Bị đơn: ông Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1967; địa chỉ: khu phố 4, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Mai H và ông Nguyễn Hữu H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Lê Thị Mai H và ông Nguyễn Hữu H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Lê Thị Mai H và ông Nguyễn Hữu H1 thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thu T sinh ngày 10/11/2009 cho bà Lê Thị Mai H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông Nguyễn Hữu H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Lê Thị Mai H thỏa thuận chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai số BLTU/25E/0000112 ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả cho bà Lê Thị Mai H số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5;
- Các đương sự;
- UBND xã N (Số: 23/1990);
- Phòng THADS khu vực 5;
- Tòa án tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn